TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN 4** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 309/2023/QĐST-HNGĐ

Quận 4, ngày 14 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Sau khi xem xét, nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 239/2023/TLST-HNGĐ ngày 24/05/2023, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/06/2023.

Căn cứ điều 212, điều 213 và điều 397 khoản 4 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí toà án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận giữa ông Trương Nhật S và bà Phạm Thị Hồng Đ được ghi trong biên bản ngày 06/06/2023 không vi phạm điều cấm của luật và đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản, ông Trương Nhật S và bà Phạm Thị Hồng Đ không thay đổi ý kiến.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn *(Theo giấy đăng ký kết hôn số 84, quyển số 01/98, ngày 01/12/1998 tại ủy ban nhân dân phường A, quận F, thành phố Hồ Chí Minh)* giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Hồng Đ, sinh năm 1972. Thường trú số A, đường H, phường A, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Trương Nhật S, sinh năm 1971. Cư trú số B, đường Đ, phường A, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận thỏa thuận

2.1 Ông Trương Nhật S và bà Phạm Thị Hồng Đ có con Trương Hồng Y sinh ngày 21/07/2001 đã đủ 18 tuổi.

2.2 Ông Trương Nhật S và bà Phạm Thị Hồng Đ xác nhận không có tài sản có chung, nợ chung.

2.3 Bà Phạm Thị Hồng Đ phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2022/0017854 ngày 09/05/2023 tại chi cục thi hành án dân sự quận 4, thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phạm Thị Hồng Đ được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng tại chi cục thi hành án dân sự quận D, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TANDTPHCM
- VKSNDQ4
- THADSQ4
- UBNDP11.Q6
- Đương sự
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Hiền